

NHÀ LÃNH ĐẠO KIÊN ĐỊNH VÀ SÁNG TẠO CỦA ĐẢNG TA

NGỌC HUYỀN

Cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh là người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đảng viên cộng sản rất mực kiên cường, trung thành, tận tụy, suốt đời chiến đấu vì lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH, vì hạnh phúc của nhân dân, một người lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng, nhân dân và quân đội ta, người bạn tin cậy của bạn bè quốc tế.

Sinh ngày 1-7-1915, trong một gia đình công chức ở xã Giai Phạm, huyện Mỹ Văn, tỉnh Hưng Yên, đồng chí tham gia cách mạng từ rất sớm, khi mới 14 tuổi. Năm 1936, đồng chí được kết nạp Đảng Cộng sản Đông Dương (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam), được giao nhiều trọng trách và có nhiều công lao to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Sinh ra và lớn lên ở miền Bắc, nhưng suốt gần 70 năm hoạt động cách mạng, đồng chí có hơn một nửa thời gian gắn bó với đồng bào miền Nam ruột thịt, với cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Trong những năm tháng ấy, đồng chí từng được giao nhiều chức vụ quan trọng: Bí thư Khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, Quyền Bí thư Xứ ủy Nam bộ, Bí thư và Phó bí thư Trung ương cục miền Nam, Chính ủy Bộ chỉ huy miền, Bí thư Quân ủy miền, năm 1975 tham gia Bộ chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh. Sau ngày miền Nam giải phóng, đất nước thống nhất, đồng chí được Đảng giao các trọng trách: Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Cải tạo XHCN của Trung ương, Trưởng ban Dân vận - Mặt trận Trung ương, Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam, Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh... ở bất kỳ cương vị nào, đồng chí đều thể hiện năng lực lãnh đạo và tổ chức chỉ đạo thực tiễn đúng đắn, sáng tạo, đặc biệt là công tác tổ chức và vận động quần chúng.

Nét nổi bật trong cuộc đời hoạt động cách

mạng của đồng chí là thời gian làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (từ tháng 12-1986 đến tháng 6-1991). Nhận trọng trách người đứng đầu của Đảng trong hoàn cảnh đất nước đang diễn ra khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng, lạm phát phi mã, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn, tình hình các nước XHCN ở Đông Âu và Liên Xô có những biến động lớn, đứng trước nguy cơ sụp đổ, đồng chí đã thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, sáng tạo.

Đồng chí đã cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra sức nghiên cứu, tìm tòi và đề ra những chủ trương, chính sách mới nhằm cụ thể hóa đường lối chiến lược của Đảng, mở ra con đường đổi mới được thông qua tại Đại hội VI. Trong các hội nghị Trung ương của nhiệm kỳ Đại hội VI, đồng chí đã nhiều lần khẳng định chủ trương đổi mới toàn diện đất nước, với những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp. Đồng thời xác định: Việc đổi mới phải bắt đầu từ lĩnh vực tư duy, trước hết là tư duy kinh tế, đổi mới tổ chức và cán bộ, phong cách lãnh đạo và công tác.

Trong lĩnh vực kinh tế, ngay sau khi giữ trọng trách Tổng Bí thư, một trong những vấn đề đồng chí quan tâm hàng đầu là phân phối lưu thông. Đồng chí chỉ rõ: Những sai lầm trên lĩnh vực phân phối lưu thông trong những năm qua bắt nguồn từ những sai lầm trong bố trí cơ cấu kinh tế, trong cải tạo XHCN, từ sự duy trì quá lâu cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp trong quản lý kinh tế. Đồng chí xác định, phải đổi mới cơ cấu, cơ chế quản lý kinh tế, tháo gỡ những ràng buộc bất hợp lý. Thực hiện những yêu cầu đổi mới đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển, sản xuất, lưu thông hàng hoá được cởi trói, hoạt động theo cơ chế thị trường với vai trò quản lý của Nhà nước, quyền tự chủ, sáng tạo, năng động trong sản xuất kinh doanh của cơ sở được xác lập. Đây

là một trong những nhân tố rất quan trọng đưa nước ta từng bước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Trong lĩnh vực chính trị, đồng chí Nguyễn Văn Linh coi trọng việc phát huy dân chủ XHCN một cách rộng rãi, công khai nhưng phải đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng chí nêu rõ “Để mở rộng dân chủ, chúng ta phải kiện toàn bộ máy nhà nước, đề cao vai trò của Quốc hội và cơ quan dân cử các cấp, phát huy đầy đủ vai trò của các tổ chức quần chúng”(1).

Đồng chí nhấn mạnh, chủ trương của Đảng là đổi mới đồng thời cả hai lĩnh vực kinh tế và chính trị, nhưng phải đặt trọng tâm vào đổi mới kinh tế; việc đổi mới chính trị phải tiến hành tích cực nhưng vững chắc để mang lại kết quả thực tế, không gây ra mất ổn định về chính trị làm phương hại đến đổi mới nói chung, coi đó là một trong những nguyên tắc bảo đảm thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước. Đây chính là quyết sách chiến lược mở ra bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta, có ý nghĩa lịch sử trọng đại, thể hiện tinh thần độc lập, sáng tạo, ý thức tự lực tự cường, tạo sức mạnh mới làm xoay chuyển tình hình trên mọi lĩnh vực, đưa cách mạng tiến lên.

Những năm cuối thập kỷ 80, đầu thập kỷ 90 của thế kỷ 20 khủng hoảng chính trị ở Đông Âu và Liên Xô tác động tiêu cực vào Việt Nam. Khi ấy, một số người ở nước ta, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, do tác động từ bên ngoài đã tán đồng dân chủ đa nguyên, đa đảng. Với nhạy cảm chính trị, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh chỉ rõ đa đảng sẽ dẫn tới hỗn loạn. Đồng chí kiên quyết phê phán quan điểm đa nguyên, đa đảng của một số đồng chí trong Đảng, kể cả đồng chí là Ủy viên Bộ Chính trị lúc bấy giờ. Dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Văn Linh, Hội nghị Trung ương 6 (khoá VI) đã tuyên bố dứt khoát “không chấp nhận chế độ đa nguyên” đồng thời quyết định xử lý kỷ luật một Ủy viên Bộ Chính trị vì tuyên truyền quan điểm đa nguyên, đa đảng, vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc tổ chức và kỷ luật của Đảng, gây hậu quả xấu.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh cho rằng, một trong những nhiệm vụ cấp bách cần thực hiện, nhằm bảo đảm thắng lợi của công cuộc đổi mới

đất nước là đổi mới công tác tổ chức - cán bộ. Đồng chí nêu rõ: Phải đổi mới quan điểm đánh giá cán bộ. Tiêu chuẩn cao nhất để đánh giá người cán bộ hiện nay là ở hiệu quả thực hiện công việc được giao trên cơ sở đổi mới cách nghĩ, cách làm phù hợp với yêu cầu đổi mới của cách mạng. Đồng chí khẳng định: Mọi sự đổi mới trước hết phụ thuộc việc đổi mới cán bộ. Sau khi có đường lối đúng, cán bộ là khâu quyết định nhất để biến đường lối thành hiện thực. Bởi vậy, muốn đổi mới thắng lợi phải đồng thời đổi mới cán bộ.

Đồng chí nhắc nhở các cấp, các ngành: Công tác xây dựng đảng phải bảo đảm cho các tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên gắn bó với nhân dân. Cán bộ cấp nào cũng phải dành thời gian xuống với dân. Họp để chỉ đạo là cần nhưng phải làm gọn để có thời gian xuống cơ sở. Xuống dân không phải là làm theo cách chiếu lệ, hình thức mà phải trở thành chế độ. Xuống cơ sở phải vừa nghe dân nói vừa nói cho dân nghe; cùng dân bàn công việc của đất nước, của địa phương. Việc gì chưa trả lời phải hẹn ngày trả lời và giữ đúng lời hứa.

Một dấu ấn trong nhiệm kỳ Đại hội VI của Đảng là Ban Chấp hành Trung ương Đảng do đồng chí Nguyễn Văn Linh đứng đầu đã tiến hành tổng kết thực tiễn và nghiên cứu cơ sở lý luận cho việc xây dựng Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta. Bản Cương lĩnh được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng thông qua. Đó là một hệ thống các quan điểm nhất quán, rõ ràng, có giá trị định hướng tư duy và hành động cho toàn xã hội, giữ vững sự thống nhất về tư tưởng trong Đảng.

Trong quá trình thực hiện công cuộc đổi mới, đồng chí Nguyễn Văn Linh luôn chống chủ nghĩa kinh nghiệm hời hợt trong nhận thức, chống cách suy nghĩ chủ quan, bảo thủ, giáo điều, chống việc tách rời lý luận và thực tiễn. Nói phải đi đôi với làm. Cán bộ, đảng viên và nhân dân còn nhớ nhiều bài báo do đồng chí trực tiếp viết với bút danh NVL “Những việc cần làm ngay” đã tạo ra luồng sinh khí mới, nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, nói đi đôi với làm, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc của xã hội, đấu tranh chống tiêu cực, làm trong sạch bộ máy của Đảng, Nhà nước. Đồng chí là tấm gương sáng về phẩm

(Xem tiếp trang 8)

những nhân tố mới, những cán bộ có triển vọng phát triển. Trên cơ sở quy hoạch, nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ và trẻ hóa một bộ phận cán bộ quản lý, thay thế những cán bộ có trình độ, năng lực hạn chế, không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Một số ngành, địa phương, đơn vị đã chủ động quy hoạch cán bộ kế cận, giới thiệu nhân sự được quy hoạch vào các chức danh chủ chốt các cơ quan trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, tạo được động lực mới trong đội ngũ cán bộ phấn đấu vươn lên học tập nghiên cứu và công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhìn chung, công tác quy hoạch cán bộ của các cấp ủy, chính quyền, trong toàn Đảng bộ bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dân chủ, công khai, đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ.

Tuy nhiên, công tác quy hoạch cán bộ ở một số nơi chưa được tiến hành một cách thường xuyên, một số cấp ủy, tổ chức và người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa chủ động xây dựng quy hoạch cán bộ, chuẩn bị người thay thế, dẫn đến tình trạng hụt hẫng. Nhất là cán bộ cơ sở xã, phường, thị trấn; chưa gắn quy hoạch với đào tạo, luân chuyển, bố trí sử dụng hợp lý để phát huy năng lực của cán bộ, còn nặng về nhu cầu trước

mắt, chưa dự báo một cách khoa học và chặt chẽ để chuẩn bị nguồn định hướng lâu dài; một số nơi làm chưa chặt chẽ, chưa thật sự khách quan, dân chủ, công khai, còn bộc lộ sự nể nang. Đội ngũ cán bộ đã quy hoạch còn thiếu nhiều về tiêu chuẩn như chính trị, ngoại ngữ, tin học, quản lý nhà nước, cần phải hoàn thiện để có khả năng đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ mới của Đảng bộ trên các lĩnh vực.

Thực tiễn cho thấy, muốn thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cần tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, mà trước hết là ban thường vụ cấp ủy và đồng chí bí thư.

Trong công tác quy hoạch cán bộ, phải thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và công khai, dân chủ. Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo xây dựng, thực hiện, thường xuyên kiểm tra, kịp thời bổ sung, điều chỉnh quy hoạch; đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ đã quy hoạch, bố trí, sử dụng theo quy hoạch được tập thể thông qua. Kết quả là phải có đội ngũ cán bộ dồi dào với chất lượng cao ■

NHÀ LÃNH ĐẠO KIÊN ĐỊNH...

(Tiếp theo trang 5)

chất của người cộng sản: Tận trung với nước, tận hiếu với dân, sống trung thực, thẳng thắn, chan hòa, gần gũi với mọi người, giản dị và cần kiệm, ghét thói phô trương, hình thức, tham quyền, cố vị. Đây là phẩm chất, phong cách quý báu ở người đứng đầu của Đảng.

Những cống hiến lớn lao của đồng chí Nguyễn Văn Linh đã được Đảng, Nhà nước ta trân trọng khẳng định: "Suốt nhiệm kỳ Đại hội VI, với cương vị là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã cùng tập thể lãnh đạo nhạy bén, chủ động, sáng tạo, khôn khéo chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua những bước hiểm nghèo của thời kỳ xảy ra những biến động to lớn trên thế giới, đẩy mạnh công cuộc đổi mới và thu được những thành tựu rất quan trọng, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội, củng

cố quốc phòng, an ninh, cải thiện đời sống nhân dân, mở rộng quan hệ đối ngoại và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế"(2).

Kỷ niệm 90 năm Ngày sinh cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh trong bối cảnh cả nước đang tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta học tập tấm gương mẫu mực suốt đời phấn đấu vì sự nghiệp của Đảng, vì dân của đồng chí, bám sát thực tiễn, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của nhân dân; tham gia đóng góp những ý kiến có chất lượng vào văn kiện đại hội cấp mình và của cấp trên, góp phần tích cực vào thắng lợi của đại hội các cấp, phấn đấu vì một Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ■

(1) Nguyễn Văn Linh, *Đổi mới để tiến lên, tập II*, Nxb Sự thật, H.1989, tr.265. (2) Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Lễ truy điệu đồng chí Nguyễn Văn Linh, *Báo Nhân Dân*, ngày 30-4-1998.